TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 12/2025/HNGĐ-ST Ngày: 23-01-2025 V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Sơn;
2. Bà Trần Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoài Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 383/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2024 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con* ". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 06a/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Dương Thị Ngọc H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp Thành Thưởng, xã An Trạch, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Ông Phan Tấn H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh T, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, văn bản ghi lời khai nguyên đơn bà Dương Thị Ngọc H trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Phan Tấn H sau thời gian yêu thương tìm hiểu nhau thì tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Trạch, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 28/02/2012. Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau rất hạnh phúc, yêu thương nhau. Tuy nhiên sau đó bắt đầu phát sinh mâu

thuẫn; nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cải vả, ông H thường xuyên dùng vũ lực với bà, đánh bà bầm người, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, hôn nhân không hạnh phúc, giữa bà và ông H sống ly thân 01 năm nay. Bà xác định tình cảm dành cho ông H không còn. Do đó, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Phan Tấn H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống; bà và ông H có 01 người con chung là cháu Phan Quốc A, sinh ngày 17/3/2022. Hiện cháu A sống cùng bà với ông H; bà yêu cầu Tòa án giải quyết sau khi ly hôn giao cháu Phan Quốc A cho bà trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); bà không yêu cầu ông Phan Tấn H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có.

- *Bị đơn ông Phan Tấn H:* Tòa án đã phối hợp chính quyền địa phương tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do; ông H không đến Tòa án để giải quyết vụ việc nên không thể lấy lời khai và tiến hành mở phiên họp, phiên hòa giải được theo quy định của pháp luật đối với các đương sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận phát biểu: Việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật.

+ Về người tham gia tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án ông Phan Tấn H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không tham gia các buổi làm việc; phiên tòa lần thứ nhất ngày 06/01/2025 và lần thứ hai ngày 23/01/2025 ông Hải đều vắng mặt không có lý do là không chấp hành nghiêm quy định pháp luật.

+ Về nội dung: áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về con chung: Giao con chung cháu Phan Quốc A, sinh ngày 17/3/2022 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì bà H không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét vì bà H không yêu cầu.

Về án phí: Bà Dương Thị Ngọc H chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, căn cứ vào trình bày và tranh luận của các đương sự, quan

điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp về "Ly hôn, nuôi con chung" giữa nguyên đơn bà Dương Thị Ngọc H, bị đơn ông Phan Tấn H, bị đơn H có địa chỉ: Thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa hôm nay bà Dương Thị Ngọc H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Phan Tấn H không hợp tác làm việc cố tình lẩn tránh, Toà án đã cấp, tống đạt, thông báo đầy đủ các văn bản tố tụng đối với ông H, ông H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 06/01/2025 Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 23/01/2025, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông H vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà Dương Thị Ngọc H và ông Phan Tấn H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Ngọc H kết hôn với ông Phan Tấn H trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai lừa dối hay ép buộc và có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Trạch, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 28/02/2012. Điều đó phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn bà Dương Thị Ngọc H cung cấp cho Tòa án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân giữa bà H, ông H là hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau một thời gian; tuy nhiên sau đó bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cải vả, ông H thường xuyên dùng vũ lực với bà, đánh bà bầm người, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, hôn nhân không hạnh phúc, giữa bà và ông H sống ly thân 01 năm nay. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho ông H để tham gia các buổi làm việc, hòa giải, phiên tòa nhưng ông H đều vắng mặt không có lý do. Điều đó chứng tỏ ông H không có thiện chí làm việc, gặp gỡ nguyên đơn, không có giải pháp hợp lý nhằm khắc phục mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ, chứng tỏ ông H không còn thiết tha cuộc sống hôn nhân với bà H nữa; trong khi đó bà H xác định không còn tình cảm, không muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với ông H và kiên quyết xin ly hôn. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đề nghị Hội đồng xét xử cho bà H được ly hôn ông H nên căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần xử cho bà H được ly hôn ông H là phù hợp với thực tế tình cảm vợ chồng và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Bà H xác định giữa bà và ông H có 01 con chung là cháu Phan Quốc A, sinh ngày 17/3/2022; hiện cháu A sống cùng bà với ông H. Khi ly hôn bà H đề nghị được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay con chung còn nhỏ 34 tháng tuổi nên cần sự

chăm sóc của người mẹ hơn; phía ông H lại không hợp tác làm việc. Như vậy, căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con chung cần giao cho bà H được quyền nuôi dưỡng con chung, ông H không phải cấp dưỡng nuôi con, vì bà H không yêu cầu là phù hợp khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Ông H vắng mặt không có quan điểm đề nghị, nếu sau này đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ông H vắng mặt không có quan điểm đề nghị, nếu sau này đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí*:* Bà Dương Thị Ngọc H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

- Điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Dương Thị Ngọc H đối với ông Phan Tấn H.

2. Giao cho bà Dương Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phan Quốc A, sinh ngày 17/3/2022, kể từ khi vợ chồng ly hôn đến khi con chung đã thành niên; ông Phan Tấn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Phan Tấn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, bà Dương Thị Ngọc H cùng các thành viên trong gia đình bà H không ai được cản trở ông H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Bà Dương Thị Ngọc H phải nộp 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên bà H đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0007059 ngày 03/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

4. Quyền kháng cáo: Bà Dương Thị Ngọc H và ông Phan Tấn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Trung